

Số: 65/KH-THCSTTQ

Trâu Quỳ, ngày 15 tháng 8 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2020 – 2025**

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**CÁC CĂN CỨ, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ ĐẶC ĐIỂM**  
**TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

Trường THCS TT Trâu Quỳ được thành lập ngày 31/7/ 2009 theo Quyết định số 1026/QĐ-UBND của UBND huyện Gia Lâm về việc sáp nhập 2 trường THCS Trâu Quỳ và trường THCS Nông nghiệp I. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm định hướng, xác định mục tiêu chiến lược, các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước.

**I. CÁC CĂN CỨ, CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG:**

**1. Căn cứ chung:**

- Nghị Quyết Đại hội Đảng lần thứ XII về Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo;
- Luật Giáo dục được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;
- Chiến lược phát triển giáo dục 2012 – 2020 của Thủ Tướng Chính phủ;
- Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2009-2020 (lần thứ 14).

**2. Căn cứ của trường THCS:**

- Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT Ban hành qui định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và chu kỳ, qui trình kiểm tra chất lượng giáo dục.
- Thông tư 18 /2018/TT-BGDĐT Ha Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia với trường THCS, THPT và trường THPT nhiều cấp học .

**II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:**

**1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:** Trường có tổng số 64 Cán bộ, Giáo viên, nhân viên, trong đó:

- Cán bộ QL: 02

- Giáo viên: 51 (Đạt chuẩn: 34 chiếm 85%, trên chuẩn: 4 chiếm 10%). Trong đó: Giáo viên biên chế: 40 (đạt chuẩn 34, chiếm 85%; trên chuẩn 4 chiếm 10%); Giáo viên hợp đồng 11 (đạt chuẩn 11, chiếm 100%, trên chuẩn: 0 ).

- Nhân viên: 7 (trong đó: Biên chế: 4, HĐ 68: 3)

- Số Đảng viên: 25

- Thành tích nhà trường trong 5 năm qua từ 2015 đến 2020: LĐSX: 04 năm, Bằng khen của UBND TP: 01

- Thành tích của CB, GV, NV trong 5 năm qua từ 2015 đến 2020: Bằng khen của UBND Thành phố, Bộ: 07; CSTĐ Thành phố: 01, CSTĐ Cơ sở : 27 lượt GV; GVG, QLG cấp huyện: 40 lượt CB, GV; GV giỏi cấp TP: 4 GV

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: có trình độ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học có tính khả thi, phù hợp thực tế. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá kịp thời, luôn được sự tin tưởng của tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: Nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển bền vững. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

## 2. Chất lượng học sinh:

Năm học 2019- 2020 Nhà trường có tổng số lớp: 21 (Khối 6: 5 lớp; khối 7: 6 lớp; khối 8: 5 lớp; khối 9: 5 lớp) với 855 học sinh. Chất lượng học sinh 5 năm vừa qua (Từ 2013- 2018):

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại HK (%)				Xếp loại học lực (%)				HS Giỏi	
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Giỏi	Khá	TB	Y,K	Huyện	TP
2015-2016	1046	25	86,88	11,88	1,24	0	47,15	31,68	16,46	4,7	40	7
2016-2017	1041	25	92,85	6,76	0,38	0	54	30,82	13,23	1,9	41	8
2017-2018	1020	25	93,9	6,7	0,38	0	55,68	30,82	13,23	2,36	39	7
2018-2019	1104	26	93,9	6,8	0,5	0	45,3	30,82	13,23	0,3	42	8
2019-2020	1179	27	91,5	6,8	0,5	0	45,3	30,82	13,23	3,1	43	8

## 3. Cơ sở vật chất:

- Tổng diện tích trường: 7.220 m<sup>2</sup>.

- Tổng số phòng học: 27.

- Các phòng chức năng: Phòng Tin học; phòng đa năng, phòng Thư viện, phòng Đồ dùng.

- Khu Hiệu bộ: Phòng Hội đồng, Hiệu trưởng, Hiệu phó, Văn phòng, Tài vụ.

- Các phòng chuyên biệt: Y tế, Bảo vệ

- Khu Vệ sinh, Nhà xe vv...

## 4. Chất lượng dạy và học

- Trường dạy học theo phân phối chương trình, kế hoạch theo quy định của Bộ GD và ĐT về chương trình, sách giáo khoa.

- Trường tổ chức dạy 02 buổi/ngày cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ: thời khóa biểu hợp lí, hài hòa giữa học tập và ngoại khóa.

- Thực hiện đổi mới phương pháp qua tăng cường chất lượng giờ dạy trên lớp theo hướng phát huy tính tích cực học tập của học sinh, tập trung cho chất lượng đại trà, xây dựng những kinh nghiệm tốt về dạy học sinh yếu kém, mất căn bản.

- Lấy học sinh làm trung tâm để tiến hành các phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh, xây dựng cách dạy theo hướng gợi mở, dẫn dắt, đặt vấn đề, bàn tay nặn bột ... tạo hưng phấn, vận động trí tuệ của học sinh. Sử dụng các phương pháp đặc trưng của từng bộ môn, gắn nội dung bài học với thực tiễn một cách sinh động để học sinh dễ nhớ và thực hành tốt.

- Có kế hoạch tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu các khối lớp.

## **5. Thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức:**

### **4.1. Thời cơ, thuận lợi:**

#### **a. Đội ngũ:**

- Đội ngũ cán bộ ổn định, có tinh thần trách nhiệm, đồng thuận vì mục tiêu chung; có ý thức tự học, tự bồi dưỡng về mọi mặt.

- Có nhiều giáo viên giỏi, chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố, Huyện, chiến sỹ thi đua.

- Hoạt động Công đoàn nhà trường tốt; phối hợp có hiệu quả.

- Ban giám hiệu nhiệt tình, tâm huyết, gắn bó với trường lớp, tích cực chủ động, năng động, chịu trách nhiệm; quan tâm tới đội ngũ.

#### **b. Học sinh:**

- Nề nếp, kỷ cương, đạo đức trong học sinh tốt.

#### **c. Cha mẹ học sinh:**

- Đại đa số phụ huynh quan tâm, có trách nhiệm với con em mình.

- Ban Đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường hoạt động tốt, có hiệu quả.

**d. Tình hình của ngành, địa phương:** Được sự lãnh đạo, ủng hộ của Đảng, Chính quyền địa phương. Sự chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của phòng GD-ĐT.

**e. Cơ sở vật chất:** được đầu tư khang trang, đảm bảo cho công tác dạy và học, đồ dùng, trang thiết bị cho dạy học được trang bị đầy đủ tạo điều kiện thuận lợi cho đổi mới phương pháp và cải thiện đảm bảo môi trường sư phạm.

### **4.2. Khó khăn:**

#### **a. Về học sinh:**

- Một bộ phận học sinh chưa xác định rõ mục đích học tập, lười học dẫn đến ý thức học tập chưa tốt, kết quả học tập hạn chế.

- Ý thức chấp hành nội quy trường, lớp của một số học sinh chưa cao.

### ***b. Về phụ huynh học sinh:***

- Nhận thức của một bộ phận nhỏ phụ huynh về giáo dục còn hạn chế, chưa quan tâm tới việc học tập của con em.

### ***c. Về đội ngũ:***

- Biên chế thiếu gây khó khăn cho phân công chuyên môn.
- Một số giáo viên trẻ chưa có phương pháp phù hợp trong giảng dạy.
- Khả năng thiết kế bài soạn, áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy của một số giáo viên còn hạn chế.

### ***d. Về Cơ sở vật chất:***

- Sĩ số học sinh tăng nhanh, diện tích nhà trường chật hẹp nên còn thiếu nhiều phòng học, khu vui chơi, phát triển thể chất còn hạn chế.

### **4.3. Thách thức:**

- Những tác động mặt trái của xã hội đến công tác giáo dục, như ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông của một bộ phận trong cộng đồng.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa thật sự quan tâm đến giáo dục.

### **5. Xác định các vấn đề ưu tiên:**

5.1. Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chất lượng toàn diện đội ngũ CB, GV, NV.

5.2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

5.3. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các hoạt động giáo dục.

5.4. Phấn đấu xây dựng trường học điện tử tiên tiến hiện đại vào năm 2025.

5.5. Xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, trường học hạnh phúc

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**

#### **I. SỨ MỆNH, TẦM NHÌN VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỦA TRƯỜNG**

##### **1. Mục tiêu sứ mệnh của nhà trường:**

###### **1.1. Mục tiêu chung:**

Nâng cao chất lượng giáo dục thế hệ trẻ, vừa đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển của người học, phù hợp với thực tiễn cuộc sống và truyền thống Việt Nam; tiếp cận trình độ giáo dục phổ thông ở các nước phát triển trong khu vực và thế giới.

###### **1.2. Mục tiêu cụ thể:**

- Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng thời về cơ cấu, có phẩm chất đạo đức tốt, có lòng yêu nghề và năng lực sư phạm, đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình và phương pháp mới. Cụ thể:

Về số lượng: đảm bảo đủ giáo viên theo định mức có sự điều chỉnh phù hợp với tình hình.

Về trình độ: 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

Về phẩm chất, đạo đức: có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức tốt.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục phù hợp với việc đổi mới chương trình giáo dục. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước, quản lý giáo dục.

- Nâng cấp cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa tương ứng với yêu cầu của đổi mới phương pháp dạy học.

- Tích cực đưa công nghệ thông tin vào quá trình dạy học.

**2. Tầm nhìn:** (Mô hình hiện thực, tin cậy và hấp dẫn trong tương lai)

Trường THCS Thị trấn Trâu Quỳ là một trường chuẩn quốc gia, phấn đấu năm 2021 trường hoàn thành việc tu bổ cải tạo đảm bảo có đủ phòng học, đầy đủ các phòng học chức năng, hướng tới là trường học điện tử tiên tiến hiện đại vào năm học 2024- 2025 - nơi học sinh và đội ngũ làm công tác giáo dục luôn có khát vọng và quyết tâm làm việc, học tập, rèn luyện, biết tự chủ và sáng tạo đào tạo thế hệ trẻ góp phần làm giàu đẹp đất nước.

**3. Sứ mệnh:**

Xây dựng môi trường học tập uy tín, an toàn, thân thiện; đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện, hiệu quả, chuyên sâu. Xây dựng trường học hạnh phúc.

**4. Các giá trị cơ bản của nhà trường**

- Quyền lợi: Bảo đảm mọi quyền lợi cho đội ngũ GV-HS.

- Trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm cao trong mọi hoạt động GD

- Nhân ái: Tình yêu thương, khoan dung, đoàn kết và tôn trọng.

- Hợp tác: Sẵn sàng hợp tác với các lực lượng GD, đơn vị bạn, đơn vị kết nghĩa để học tập kinh nghiệm và cùng nhau góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương.

**II. CÁC CHIẾN LƯỢC CHÍNH**

**1. Chiến lược tổ chức quản lý:**

**1.1. Mục tiêu chiến lược:**

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, phương thức giảng dạy đáp ứng mục tiêu đào tạo THCS.

- Trong 5 năm tới phấn đấu xây dựng đơn vị trường học đạt tiên tiến hiện đại qua đó đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và yêu cầu phát triển của nhà trường.

**1.2. Những định hướng chính:**

- Huy động 100% trẻ trong độ tuổi THCS trong địa bàn đến trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức của học sinh.

- Học sinh có ý thức trách nhiệm trong học tập, có lối sống lành mạnh, bản lĩnh, trung thực, có năng lực tự học, hiểu biết và tự hào dân tộc.

- Học sinh được trang bị những hiểu biết cơ bản ban đầu về công nghệ thông tin, nghề phổ thông, được học kỹ năng sống một cách có hiệu quả.

- Huy động các nguồn lực giúp phát triển giáo dục ngoài ngân sách với sự hỗ trợ của PHHS và các ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương.

### **1.3. Các giải pháp chủ yếu:**

#### ***a. Đổi mới quản lý giáo dục:***

Hoàn thành chiến lược, kế hoạch phát triển giáo dục.

Triển khai hệ thống, tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng, thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra giáo dục theo chuẩn đã được công bố.

Thực hiện đúng luật giáo dục, pháp lệnh Cán bộ công chức, Điều lệ nhà trường trung học, làm đúng nguyên tắc về chế độ trách nhiệm của Hiệu trưởng trong toàn bộ hoạt động của nhà trường, tạo mọi điều kiện để các thành viên làm đúng chức năng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Công khai hóa về chất lượng giáo dục, nguồn lực tài chính và hiệu quả đầu tư cho giáo dục.

Nghiêm túc thực hiện các phương thức quản lý, lấy kế hoạch làm trung tâm, kết hợp với cơ chế thi đua hợp lý tạo động lực cho dạy và học, trong mọi hoạt động phải sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời khen thưởng và công nhận điển hình tiên tiến.

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Huy động mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

#### ***b. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:***

Đảm bảo nhân sự đúng và đủ theo yêu cầu, qui mô của trường trong từng năm học.

Tiếp tục tổ chức dạy 2 buổi một ngày. Xây dựng hoạt động bán trú ngày càng phát triển đáp ứng nhu cầu của phụ huynh học sinh.

100% giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn theo qui định hiện hành, có phẩm chất đạo đức tốt, không có GV xếp loại yếu về chuyên môn và đạo đức.

100% các phòng bộ môn, thư viện, thiết bị, thực hành hoạt động hiệu quả.

#### ***c. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập:***

Thực hiện phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực sáng tạo của người học, dạy học, hợp tác lấy học sinh làm trung tâm.

Luôn thực hiện công tác tự kiểm tra, thanh tra giáo viên theo quy định, kiểm tra chuyên đề. Tổ chức thanh tra dự giờ đánh giá chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên, ra quyết định thành lập Ban thanh tra, biên bản thanh tra, hồ sơ sổ sách.

Giáo viên bộ môn xây dựng phương pháp học tập bộ môn, hướng dẫn học sinh tự học ở nhà thông qua yêu cầu của từng bài để hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài tốt, tạo thói quen học bài, làm bài đầy đủ khi lên lớp.

Thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình do Bộ, Sở quy định. Trong giảng dạy lồng ghép các phương pháp tích cực giúp học sinh phát huy năng lực trí tuệ.

### **2. Chiến lược xây dựng đội ngũ:**

- Tăng cường nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý về dạy và học.
- Xây dựng đội ngũ nhà giáo có đạo đức và phẩm chất tốt trong thời kì hội nhập.
- Thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực có chất lượng.
- Có cơ chế thi đua, đánh giá khen thưởng, xử lí minh bạch.
- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, bồi dưỡng đội ngũ kế cận.
- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt việc triển khai xây dựng mô hình trường học điện tử trong nhà trường.
- Các phòng chức năng có đủ nhân viên phụ trách từng việc được phân công và hoàn tất tốt nhiệm vụ.

### **3. Chiến lược phát triển đào tạo:**

- Quá trình giáo dục hướng đến nhu cầu người học, phù hợp với mục tiêu phát triển xã hội.
- Tập trung phát triển kỹ năng tư duy, đánh giá không tách rời giảng dạy.
- Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng sống, các giá trị sống.
- Định hình văn hóa trường học, tích cực với những chuẩn mực cụ thể nhằm hình thành nhân cách con người Việt Nam XHCN có năng lực và đạo đức.
- Thực hiện công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp 9.
- 100% giáo viên đảm bảo đủ các yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS.

### **4. Chiến lược phát triển cơ sở vật chất:**

- Các khu vực phòng học, phòng bộ môn, khu vực học tập, hành chính quản trị đạt chuẩn, đưa vào sử dụng tốt.
- Cung cấp trang thiết bị dạy và học đầy đủ, đồng bộ, đạt yêu cầu.
- Xây dựng môi trường “Xanh-Sạch-Đẹp”, đạt chuẩn về cây xanh, bóng mát và an toàn.
- Tham mưu cho các cấp lãnh đạo địa phương và ngành mở rộng quy mô trường học nhằm đảm bảo đủ phòng học cho học sinh.

### **5. Chiến lược phát triển các mối liên hệ trong và ngoài nhà trường:**

#### **5.1. Mục tiêu chiến lược:**

Tích cực làm tham mưu cho cấp Ủy đảng và chính quyền địa phương về công tác giáo dục. Có nhiều hình thức huy động các lực lượng xã hội vào việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ về giáo dục giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và cộng đồng theo chương VII của điều lệ trường trung học; huy động các lực lượng xã hội tham gia đóng góp xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường.

#### **5.2. Những định hướng chính:**

- Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Xây dựng nhà trường thực sự trở thành trung tâm văn hóa, môi trường giáo dục lành mạnh, giáo dục toàn diện về đức, trí, thể, mỹ.

- Phát huy truyền thống “Tôn sư trọng đạo” nêu cao phẩm chất nhà giáo, làm tốt công tác chính trị, tư tưởng phấn đấu “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức và tự học”.

- Nâng cao nhận thức, tăng cường sự lãnh đạo của cấp Ủy đảng, phát huy vai trò của các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội TNTP, Hội khuyến học, Hội PHHS và các đoàn thể, các tổ chức xã hội khác trong việc huy động nguồn lực xã hội tham gia phát triển sự nghiệp giáo dục.

### **5.3. Các giải pháp chủ yếu:**

- Nhà trường phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với gia đình, xã hội để xây dựng tốt môi trường giáo dục nhằm thực hiện tốt mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

- Phối hợp với các lực lượng xã hội và gia đình trong việc thực hiện mục tiêu và biện pháp giáo dục học sinh.

- Đẩy mạnh việc xây dựng môi trường sư phạm, môi trường văn hóa lành mạnh.

- Phối hợp với địa phương đảm bảo an toàn, trật tự trước cổng trường.

- Cùng cố lực lượng giáo viên chủ nhiệm, cán bộ y tế học đường, tổ chức đội phối hợp giáo dục sức khỏe và rèn luyện thể chất tốt cho học sinh.

- Huy động mọi nguồn lực của cộng đồng nhằm chăm lo cho hoạt động giáo dục, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, môi trường giáo dục lành mạnh và đóng góp xây dựng CSVC cho nhà trường phù hợp với khả năng của địa phương.

- Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và địa phương để có những việc làm thiết thực hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục.

## **III. PHÂN ĐÁU HOÀN THÀNH XUẤT SẮC CÁC NỘI DUNG CÔNG VIỆC, CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHÍNH – DUY TRÌ VỮNG CHẮC CÓ BƯỚC PHÁT TRIỂN HÀNG NĂM**

**1. Dự kiến số lượng:** Số lớp từ 27 đến 36 lớp, tổng số học sinh từ 1222 đến 1527 học sinh:

Năm học	Tổng số HS	Tổng số lớp	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
			Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp
2020-2021	1222	27	301	7	328	7	317	7	277	6
2021-2022	1255	28	310	7	301	7	328	7	317	7
2022-2023	1299	31	361	9	310	8	301	7	328	7
2023-2024	1478	35	507	11	361	9	310	8	301	7
2024-2025	1527	36	350	8	507	11	361	9	310	8

### **2. Hệ thống chỉ tiêu**



TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Ghi chú
	<b>ND.1: Phát triển giáo dục</b>		
1	Huy động HS vào lớp 6	100%	
2	Duy trì sĩ số	100%	
	<b>ND.2: Nhiệm vụ đào tạo</b>		
3	Hạnh kiểm từ TB trở lên	99%	
4	Học lực từ TB trở lên	97%	Năm 2024: 98%
5	Lên lớp thẳng	97%	Năm 2024: 98%
	Lên lớp sau thi lại	98-100%	
6	Tốt nghiệp THCS	98-100%	
7	Học sinh Giỏi trường	45-50%	
8	Học sinh Giỏi Huyện	30 HS	Năm 2025: 45 HS
9	Học sinh Giỏi TP	7 HS	Năm 2025: 10 HS
10	Thi tuyển vào lớp 10 THPT công lập	70-75%	Năm 2024: 75%
	<b>ND.3: Xây dựng đội ngũ</b>		
11	Bồi dưỡng, XD tập thể SP	Tốt- 95% GVG	Năm 2024: 100%GVG
12	Xây dựng Đoàn thể	Vững mạnh	
	<b>ND.4: Xây dựng CSVC</b>		
13	Tu sửa-Bảo quản-Sử dụng	Tốt	Không để lãng phí
14	Cảnh quan sư phạm	Tốt	Xanh - Sạch - Đẹp
	<b>ND.5: Công tác quản lý</b>		
15	Xây dựng kế hoạch	Tốt	Kịp thời – phù hợp
16	Công tác kiểm tra	Tốt	Toàn diện: 30%
17	Nền nếp hành chính - CM	Tốt	
18	Thực hiện chế độ chính sách	Tốt	Đầy đủ - Kịp thời
19	Công tác thi đua	Tốt	
20	Công tác phối hợp	Tốt	

**PHẦN THỨ BA**

# **TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**

## **1. Tổ chức**

### **1.1. Phổ biến Chiến lược:**

Chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, Cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

### **1.2. Tổ chức:**

Ban giám hiệu chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### **1.3. Lộ trình phân công thực hiện kế hoạch chiến lược:**

- Giai đoạn 1: Năm học 2020 – 2021 đến năm học 2022-2023
- Giai đoạn 2: Năm học 2022 – 2023 đến năm học 2024-2025

### **1.4. Đối với Hiệu trưởng:**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện chiến lược trong từng năm học.

### **1.5. Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

### **1.6. Đối với các Tổ trưởng chuyên môn:**

Tổ chức thực hiện các kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

### **1.7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Căn cứ chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng học kì, năm học. Đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch chiến lược.

## **2. Chỉ đạo thực hiện:**

### **Giai đoạn 1: Năm học 2020 – 2021 đến năm học 2022-2023**

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về mục đích ý nghĩa của kế hoạch chiến lược.
- Nâng dần chất lượng giáo dục toàn diện, nâng tỉ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỉ lệ học sinh yếu kém.
- Tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng, tăng tỉ lệ phổ cập, tăng cường cơ sở vật chất, trang bị thiết bị dạy học, chất lượng giáo dục. Phấn đấu xây dựng trường tiên tiến hiện đại.

## **Giai đoạn 2: Năm học 2023 – 2024 đến năm học 2024-2025**

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng, giáo dục, kỹ năng sống của học sinh được hoàn thiện, trường được đánh giá trường tiên tiến hiện đại.

### **3. Tiêu chí đánh giá:**

Để đạt được kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược, sử dụng bộ tiêu chí đánh giá kiểm định chất lượng, đánh giá trường học thân thiện, học sinh tích cực của Bộ giáo dục và Đào tạo, đánh giá thực hiện kế hoạch sau từng năm, từng giai đoạn.

### **4. Phương thức đánh giá tiến độ:**

Để bản kế hoạch chiến lược được thực hiện triển khai có hiệu quả, hằng năm Hội đồng trường tổ chức đánh giá theo kế hoạch chiến lược. Đánh giá sự tiến bộ chủ yếu thông qua kết quả học tập của học sinh, chất lượng đại trà, chất lượng học sinh giỏi, tỉ lệ học sinh thi vào lớp 10 THPT; kết quả rèn luyện đạo đức và kỹ năng sống của học sinh. Đánh giá sự tiến bộ thông qua kết quả hội giảng các cấp, tỉ lệ giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp, tỉ lệ giáo viên giỏi việc trường, đảm việc nhà... Ngoài ra, cần phải đánh giá về mức độ phát triển cơ sở vật chất, công nghệ thông tin, công tác quản lý và các mặt khác trong nhà trường theo quy chế đánh giá xếp loại trường phổ thông.

Trên đây là văn bản kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Thị trấn Trâu Quỳ giai đoạn 2020-2025. Bản kế hoạch chiến lược này được xây dựng xuất phát từ những yêu cầu thực tiễn nhằm đáp ứng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, đào tạo. Nội dung của từng chiến lược sẽ được cập nhật, sửa đổi cho phù hợp với tình hình cụ thể. Hàng năm, trường sẽ tổ chức sơ kết, đánh giá, để kịp thời điều chỉnh nhằm xây dựng kế hoạch hoạt động năm tiếp theo cho phù hợp với chiến lược./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- BGH trường; (Để chỉ đạo)
- CB, GV, NV; (Để thực hiện)
- Lưu Thư viện, VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Đỗ Văn Tiến**

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Phạm Thị Hải Yến**

**PHÂN CÔNG GIÁM SÁT**

**Thực hiện phương hướng chiến lược và xây dựng phát triển nhà trường**

STT	Nội dung	Người thực hiện	Bộ phận/người giám sát	Ghi chú
1	- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. - Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện chiến lược trong từng năm học.	Hiệu trưởng	Hội đồng trường	
2	- Tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.	Hiệu phó	Hội đồng trường	
3	-Tổ chức thực hiện các kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.	3 tổ trưởng chuyên môn	BGH	
4	-Xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng học kì, năm học. Đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch chiến lược.	Giáo viên, nhân viên	Tổ trưởng	

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Đỗ Văn Tiến**